

Bản án số: 37/2026/HSST
Ngày 25-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lô Văn Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Bá Lịch

Bà Nguyễn Thị Hường

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Hoà - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10, Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Hoàng Vân - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10, Nghệ An (Điểm cầu trung tâm) và tại Phân trại tạm giam T1, Công an tỉnh N (Điểm cầu thành phần) tiến hành xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 24/2026/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Văn T.** Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 26/6/1992 tại xã Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản T, xã Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cước công dân số: 040092009045. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 8/12. Dân tộc: Thái. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Vi Văn C (đã chết) và bà Vy Thị K. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 25/6/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 (B) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại bản án số 30/2015/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 10/12/2019. Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2025 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 16 giờ ngày 17/12/2025, Vi Văn T đi bộ từ nhà đến bản T, xã Q, tỉnh Nghệ An tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đang đi trên đường thì T gặp một người đàn ông không quen biết, sau khi trao đổi, làm quen Thân đã nhờ người này đi mua hộ ma túy và hứa sẽ trả tiền công thì người này đồng ý. Thân đưa cho người đàn ông số tiền 1.800.000^d (Trong đó số tiền 1.500.000^d là để mua ma túy, còn số tiền 300.000^d để trả tiền công cho người đàn ông này). Người đàn ông cầm tiền và đi đâu đó một lúc thì quay lại đưa cho T 02 gói nilon màu trắng, bên trong đều có chứa chất cục bột màu trắng. Sau khi kiểm tra, biết là ma túy loại Heroine nên Thân cầm 02 gói ma túy đi về nhà. Sau khi về đến nhà, T cất giấu 01 gói ma túy trong túi quần đùi trong phòng

ngủ, còn 01 gói cát giấu trong túi quần bên trái đang mặc trên người, mục đích cất giấu 02 gói ma túy để sử dụng. Đến khoảng 14 giờ ngày 18/12/2025, khi T đang ở nhà tại bản T, xã Q, tỉnh Nghệ An thì Tổ công tác Công an xã Q, tỉnh N đến kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ trong túi quần bên trái T đang mặc 01 gói chất cục bột màu trắng được bọc bằng bao nylon màu trắng (Nghị là ma túy). Còn 01 gói chất cục bột màu trắng được bọc bằng bao nylon màu trắng (Nghị là ma túy) cất giấu trong túi quần đùi để trong phòng ngủ T tự nguyện giao nộp cho Tổ công tác. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng, đưa đối tượng về trụ sở làm việc, sau đó chuyển vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N để điều tra làm rõ.

Tại bản Kết luận giám định số 32/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 32/12/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh N kết luận:

- 02 (hai) mẫu chất cục bột màu trắng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Vi Văn T gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine (H), có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Số chất cục bột màu trắng thu giữ của Vi Văn T có tổng khối lượng là 4,49g (Bốn phẩy bốn mươi chín gam).

Cáo trạng số 63/CT-VKS-KV10 ngày 09/02/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, Nghệ An đã quyết định truy tố Vi Văn T ra trước Tòa án để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025). Đề nghị xử phạt Vi Văn T từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định và các vỏ bao nylon, vỏ niêm phong vật chứng ban đầu. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng, không có ý kiến gì trong phần tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành

tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra và truy tố đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định được bị cáo là người nghiện chất ma túy nên vào khoảng 16 giờ ngày 17/12/2025, đã một mình lên khu vực xã Q, tỉnh Nghệ An gặp và nhờ một người đàn ông không quen biết mua hộ 02 gói ma túy loại Heroine với giá 1.800.000^d. Sau khi mua được ma túy thì bị cáo đi về nhà và cất giấu các gói ma túy để sử dụng dần. Đến khoảng 14 giờ ngày 18/12/2025 khi bị cáo đang ở nhà thì Công an đến kiểm tra phát hiện và bắt quả tang bị cáo đang có hành vi tàng trữ 02 gói ma túy loại Heroine có tổng khối lượng 4,49g.

Thấy rằng lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ 4,49g ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng. Vì vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Vi Văn T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025) đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

Đối với người đàn ông đã mua giúp ma túy cho bị cáo vào ngày 17/12/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N không xác định được tên tuổi, lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ nhận thức nhất định về pháp luật để biết rằng các loại ma túy nói chung là chất gây nghiện được Nhà nước thống nhất quản lý, nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép nhưng bị cáo đã không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân, coi thường kỷ cương pháp luật, mặc dù là người nghiện chất ma túy nhưng đã không thật sự có ý thức cai nghiện để từ bỏ ma túy mà còn tìm mua ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có một nhân thân xấu, đó là vào năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và có một mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền...”. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản và không có khả năng thi hành án. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ của bị cáo gồm 4,49g ma túy loại Heroine, đã trích 1,35g gửi đi giám định và đã giám định hết; nay còn

lại 3,14g, các vỏ bao nilon và vỏ niêm phong vật chứng ban đầu được bỏ vào một phong bì thư bưu điện niêm phong đúng quy định. Đây là những vật cấm tàng trữ, lưu hành và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025). Xử phạt Vi Văn T 04 (Bốn) năm 09 (Chín) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 18/12/2025.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 3,14g ma túy loại Heroine, các vỏ bao nilon, vỏ niêm phong vật chứng ban đầu được bỏ vào một phong bì thư niêm phong đúng quy định.

(Vật chứng nêu trên có đặc điểm như mô tả trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản được lập vào ngày 11/02/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Phòng thi hành án dân sự khu vực 10, Nghệ An).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc Vi Văn T phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận: **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND khu vực 10, VKSND t Nghệ An;
- Phòng KTNV&THAHS TAND t Nghệ An;
- Phân trại tạm giam Thái Hòa;
- UBND xã Quế Phong; Công an xã Quế Phong;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan THADS tỉnh Nghệ An;
- Phòng THADS KV 10;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu văn phòng.

Lô Văn Linh